

# HÁT BỘI Ở CẦN THƠ XƯA VÀ NAY



**Lễ tam tài (Phước Lộc Thọ) gánh Thành Phước (Bầu Hiếu) diễn tại đình Thới Bình Tân An 1999. Ảnh: TƯ LIỆU**

Theo bước chân người khấn hoang, nghệ thuật sân khấu tuồng vào vùng đất Đồng Nai - Cửu Long kêu là Hát bội. Già, trẻ, lớn, bé thảy đều mê hát bội. Bởi coi hát hội, ngoài nhu cầu giải trí, người ta còn để suy gẫm về các giá trị "trung, hiếu, tiết nghĩa" của người xưa, người xem rất thấm thía về đạo làm người.

Từ đầu thế kỷ thứ 18 đến những năm 40 của thế kỷ 20, hát bội độc chiếm sân khấu Nam bộ, là loại hình nghệ thuật trình diễn xưa nhất ở đây. Trong sự lưu truyền ấy, hát bội ở Cần Thơ xưa phát triển ra sao?

Chưa có sách, tài liệu ghi nhận Cần Thơ có hát hội từ lúc nào, bao nhiêu gánh hát? Nhưng qua nghiên cứu ta thấy: Nghi thức cúng đình gắn liền với hát bội, nên có đình là có hát bội! Ở Cần Thơ có những ngôi đình xưa, một số xây dựng tre lá hoặc kiên cố từ năm 1852 đến năm 1862, thời điểm Vua Tự Đức sắc phong cho các thần thờ tại các đình Tân An, Thới Bình, Bình Thủy, Nhơn Ái... Như vậy, có thể nói hát bội có mặt trong đời sống văn hóa nhân dân Cần Thơ cách đây trên dưới 150 năm.

Cụ thủ khoa Bùi Hữu Nghĩa - người làng Long Xuyên (Cần Thơ), một trong bốn "Con rồng vàng" Nam bộ về thơ ca - là nhà soạn tuồng nổi tiếng, tác giả sân khấu đầu tiên của Nam bộ, với 3 tác phẩm: "Kim Thạch kỳ duyên", "Tây du", "Mậu Tông". Thuở ấy, các nhà Nho thích đọc "Kim Thạch kỳ duyên" như thích "Lục Vân Tiên" của Nguyễn Đình Chiểu.

Theo nhiều nhà nghiên cứu, đây là vở tuồng có giá trị văn chương và nghệ thuật trình diễn đặc sắc. Năm 1934 ông P. Midan, người Pháp đã lấy tuồng "Kim Thạch kỳ duyên" làm luận án tiến sĩ và dịch sang chữ Pháp, viết nhiều bài báo ca ngợi. Nội dung tuồng viết dựa theo cốt truyện thời Bắc Tống (Trung Hoa), nhưng để mô tả hoàn cảnh lịch sử nước ta vào thế kỷ 19. Rất tiếc tuồng chưa được dàn dựng nhiều trên sân khấu hát bội. Năm 1962, "Hội Khuyến lệ cổ ca" của cựu học sinh Cần Thơ có diễn lại tuồng "Kim Thạch kỳ duyên" tại Trường Sư phạm Sài Gòn.

Cần Thơ còn có Cô Năm Nhỏ, "ngôi sao" hát bội nổi tiếng một thời ở miền Nam những năm 1920 – 1930. Từ Cần Thơ, cô Năm Nhỏ theo nghề hát bội lên Sài Gòn và thành danh; ai cũng khâm phục, cho cô là "hậu tổ" của nghề hát bội. Nữ nghệ sĩ hát bội tài danh Ngọc Đáng, một thời nổi tiếng ở Nam bộ nghe nói cũng là người gốc ở xã Long Mỹ, huyện Long Mỹ (?).

Chị Hương Huyền, nguyên diễn viên Đoàn Cải lương Hậu Giang 3, kể về "nghệ" hát bội của gia đình: "Đầu tiên là gánh Tân Lập Ban, do ông nội chị (Nguyễn Văn Lễ – Bầu Lễ, quê ở xã Hiệp Hưng, Phụng Hiệp) đứng ra thành lập. Khoảng những năm đầu thập kỷ 40, cao điểm có lúc gánh tập trung đến 50-60 đào kép. Có Út Xu (Thành Tín – em nghệ sĩ nhân dân Thành Tôn – trước ở Đoàn Hát bội TP Hồ Chí Minh); nhạc công gồm Mười Kiên, Mười Ngoạn; thầy tuồng có ông Ba Hào, nay trên 70 tuổi ngụ tại huyện Mang Thít (Vĩnh Long). Gánh thường đi hát ở Miệt Thứ (Cà Mau), Hồng Dân (Bạc Liêu), Châu Đốc, Vĩnh Long... và các đình làng trong tỉnh Cần Thơ. Dần dần, con trai thứ năm của ông tách ra lập gánh Hữu Ân. Người thứ sáu (Bầu Hình) lập gánh Hữu Nghĩa. Cô Chín Trâm, con gái ông Bầu Lễ là đào chính rất đa tài, nổi tiếng cùng thời với NSND Năm Đờ, Bạch Huệ ở Sài Gòn lập gánh Phước Hưng. Người con thứ mười (Mười Bếp) của ông Bầu Lễ lập gánh Phước Tấn hoạt động một thời gian dài, sau ngày giải phóng đi hát cầm chừng. Đến năm 1996 ông Mười Bếp đi định cư ở nước ngoài, cô Chín Trâm qua đời, gánh coi như giải thể. Mấy năm trước, tại nhà anh Nguyễn Công Cương (con ông Mười Bếp) ở Bến Đò Giữa (TP Cần Thơ) thờ tiên sư

và cất giữ sơn thủy, y quan, nhạc cụ, đạo cụ... đủ dùng cho 3 gánh hát bội”.

Gánh Thành Phước (Bầu Lắm) nay truyền đến đời thứ 3 là Bầu Hiếu (Huỳnh Văn Hiếu - cháu nội). Gọi là “ông Bầu” nhưng anh Hiếu còn khá trẻ, trên dưới 40 tuổi, anh kể về nguồn gốc của gánh: “Khoảng đầu những năm 30, có một gánh hát bội từ ngoài Trung vào lưu diễn vùng Cần Thơ, khi họ đến Phương Phú (Phụng Hiệp) ông Huỳnh Văn Lắm, một nông dân khá giả phải lòng cô đào chánh (bà Nguyễn Thị Năm) rồi hai người kết duyên. Ông Lắm bán đất, bán ruộng theo vợ và họ lập gánh hát Thành Phước đi lưu diễn rày đây mai đó. Sau này trụ tại phường Cái Khế (TP Cần Thơ). Đặc điểm của gánh là đa số đào kép đều trong gia tộc. 3 người con gái của Bầu Lắm đều là đào hát giỏi: Ngọc Việt, Ngọc Mè, Kim Tiên. Ông Lắm truyền nghề làm bầu cho con trưởng là Bầu Đực (Huỳnh Văn Đực), rồi đến người cháu nội là Huỳnh Văn Hiếu”. Anh Hiếu vừa làm bầu vừa làm kép đóng được nhiều vai - con anh là Huỳnh Văn Phúc mới 6 tuổi đã đóng được vai Hoàng tử trong tuồng “Sơn Hậu”.

Phương thức tổ chức của các gánh hát bội không tập trung, ăn, ở như các gánh cải lương, mà ai về nhà nấy. Bầu gánh thì quản lý sơn thủy, y quan, đạo cụ, dụng cụ... Trước đây, trụ sở 2 gánh Phước Tấn, Thành Phước đều ở tại TP Cần Thơ. Hàng năm, vào dịp cúng đình tháng 4 và tháng 11 (tháng 4 là thượng điền, hạ điền) bầu gánh sẽ tập hợp các “bạn hát” (đào kép), thầy tuồng, thầy đờn... cũng “cơm ghe bè bạn”; đi lưu diễn theo sự rước, mời của các địa phương, giá bao giàn 3 ngày 3 đêm mỗi gánh hát bội tốn từ 300 đến 400 gạo lúa. Hát bội có đặc điểm bốn tuồng dùng chung cho các gánh hát; kỹ thuật, điệu bộ trình diễn theo một quy phạm nhất định nên đào kép có nghề, thuộc vai, chỉ cần ráp lại vài giờ là họ diễn sẽ ăn khớp.

Ngày xưa, ghe hát đến đâu thì đánh trống chầu làm hiệu. Những người cao tuổi ở vùng Long Xuyên, Bình Thủy thuật lại: “Mọi người nghe trống rất vui mừng; Bọn ăn cướp nghe trống, biết ghe hát bội sẽ không cướp. Hương chức, ban trị sự đình nghe trống thì ăn mặc chỉnh tề ra bến đón rước một

cách trình trọng". Ông Tư Lượng gần 70 tuổi, thủ từ đình Tân An nói ông đi coi hát bội từ năm lên 6 tuổi. Ngày trước, đình Bình Thủy hàng năm cúng tế rất lớn, có cất rạp hát bội dưới mé sông. Nhà giàu, địa chủ đi coi hát bằng ghe hầu, cả nhà 4 - 5 người, tá điền chèo ghe. Trên ghe sẵn bếp núc, mùng chiếu để ăn, ở 3 ngày 3 đêm cho thỏa thích bởi hát bội diễn xuyên suốt đến 6, 7 tuồng. Người nghèo, tá điền lội bộ 5-7 cây số coi hát bội là chuyện thường. Tỉnh Cần Thơ lúc đó gồm cả Trà Ôn, Bình Minh - là vùng đất xưa, có nhiều đình nên hát bội thường tới hát. Ở Phụng Hiệp thì hát ở khu vực Đúc Bà (Phương Phú), Kinh Cù (Hòa An). Huyện Long Mỹ hát ở đình Long Trị, Thuận Hưng, Vĩnh Tường. Ai theo hát bội đều có hát ở đình Thốt Nốt (Thị trấn) Tân Lộc, Thuận Hưng, Trung An, Bằng Tả, Ô Môn, Thới Long, Thới Thạnh, Thới An... đây là vùng đất màu mỡ của hát bội.

Từ sau 1945, hầu hết các đình vùng ven, vùng sâu bị tàn phá nhiều hoặc thực dân Pháp chiếm làm kho súng đạn như đình Tân An gần cầu Tham Tướng (sau bị nổ tung, phải dời nơi khác). Chiến tranh kéo dài sang thời chống Mỹ bom đạn càng ác liệt, nhất là ở địa bàn nông thôn nên không còn mấy chỗ cho hát bội. Rồi nghệ thuật cải lương, nhạc mới nổi lên thịnh hành khiến hát bội suy tàn dần...

Sau ngày giải phóng, trong số 27 đoàn hát đăng ký tại Hậu Giang, không có đoàn hát bội. Có lẽ do không đủ sức cạnh tranh với sân khấu cải lương và không đáp ứng được một số yêu cầu thủ tục về kịch bản... nên không bầu gánh nào chính thức đăng ký hoạt động hát bội.

Bước sang thời kỳ đổi mới, Đảng và Nhà nước ta có những chủ trương mới về hoạt động lễ hội đình, miếu đã tạo cơ hội tốt để vực dậy bộ môn hát bội. May thay, những năm gần đây nhiều nghệ nhân hát bội có nghề vẫn còn sống ở Cần Thơ như cô Chín Trâm, anh Tấn Sỹ (gánh Phước Tấn); cô Ngọc Việt, Ngọc Mè, Kim Tiên, Bầu Hiếu (gánh Thành Phước). Họ tiếp tục dẫn dắt, truyền nghề cho con cháu tạo thành một lớp diễn viên mới như: Ngọc Lan, Thúy Nhiều, Nguyễn Văn Tuấn (con cô Ngọc Việt), Huỳnh Văn Phúc (con Bầu Hiếu). Những năm gần đây, gánh Bầu Hiếu trụ ở đình

Tân An - Thới Bình quy tụ được trên 10 người (đủ hát cho 1 tuồng) thỉnh thoảng hát chầu những đình lân cận. Một số nghệ nhân khác cao tuổi, chuyển sang cải lương hoặc giải nghệ như ông Tám Cứng (xã Long Phú, huyện Long Mỹ), bà Út Ân, bà Ba Bộ (xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy). Hiện nay, các đình lớn ở huyện Ô Môn, Thốt Nốt và TP Cần Thơ vẫn rước hát bội dịp cúng đình hàng năm. Đôi khi mời các gánh Mười Bé, Minh Khai (Sóc Trăng), gánh Minh Ngọc (An Giang) tới hát.

Nhìn chung, phong độ trình diễn của hầu hết các gánh hát bội đều không còn được như xưa thể hiện ở y quan cũ kỹ; bộ điệu thiếu điều luyện, giọng hát Nam, hát khách không rõ ràng... Dàn nhạc thường không đầy đủ, lại xen cây đàn ghita điện tử nghe chói tai. Đáng lo ngại là khuynh hướng hát cương, pha tạp hồ quảng, cải lương ngày càng lấn áp làm cho hát bội mất dần bản sắc độc đáo. Nguyên nhân do lớp thầy tuồng, nghệ nhân tài năng đã già yếu, qua đời không kịp đào tạo lớp trẻ kế thừa sự nghiệp. Tuồng gốc bị thất lạc hoặc "tam sao thất bản", không chỉnh lý bổ sung, sáng tác mới cho phù hợp với trào lưu phát triển.

Với chủ trương giữ gìn và phát huy các bộ môn nghệ thuật dân tộc, Đảng và Nhà nước ta đã thành lập những nhà hát tuồng, đoàn hát bội tại các trung tâm lớn như Hà Nội, Huế, Đà Nẵng, Quy Nhơn, Khánh Hòa, TP Hồ Chí Minh. Thiết nghĩ, Cần Thơ cũng là một trung tâm khu vực, nghệ thuật hát bội từng in đậm trong đời sống văn hóa nhân dân ở đây một thời gian khá dài. Cần Thơ còn có nhà soạn tuồng nổi tiếng Bùi Hữu Nghĩa, những nữ nghệ sĩ hát bội tài danh như cô Năm Nhỏ, cô Chín Trâm, Ngọc Đáng; có đình Bình Thủy được công nhận di tích lịch sử văn hóa quốc gia... Vì vậy, ngành văn hóa tỉnh Cần Thơ nên gấp rút có những biện pháp giữ gìn, phát huy, giới thiệu cho lớp trẻ hiểu biết về cái hay của bộ môn nghệ thuật truyền thống dân tộc này. Trước mắt cần có chính sách hỗ trợ thành lập Câu lạc bộ hát bội của tỉnh và tiến hành nghiên cứu một số đề tài khoa học về hát bội trên đất Cần Thơ.